

Bản án số: 62 /2022/HS - ST
Ngày: 27 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Hữu Sỹ

Thẩm phán: ông Nguyễn Hữu Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Xuân Thạch, ông Trương Xuân Mậu, bà Nguyễn Thị Hòe.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Bé - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại phòng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2022/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 657/2022/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Hồ Văn L - Sinh ngày 20 tháng 10 năm 1986 tại: huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Thanh T (đã chết) và bà: Hoàng Thị Đ; vợ, con: chưa có; tiền án: có 01 tiền án: Ngày 26/11/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phúc thẩm, phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số: 84/2018/HS-PT; đã chấp hành xong án phạt tù ngày 01/10/2019); tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 14/7/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phúc thẩm phạt 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích và 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, tổng hợp hình phạt của hai tội là 6 năm 9 tháng tù (Bản án số 54/2009/HSPT, đã chấp hành xong án phạt tù ngày 07/9/2014). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/8/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Long: Luật sư Võ Bá H - Văn phòng Luật sư M - Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hồ Văn L1 - Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.
2. Anh Trần Văn T - Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.
3. Anh Phạm Duy P - Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.
4. Bà Hoàng Thị Đ - Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/8/2021, Hồ Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73F1-AAA mang theo 235 viên ma túy hồng phiến để ở trong túi quần đùi đang mặc với mục đích đem đi bán kiếm lời. Khi L đi đến đoạn đường liên thôn gần Cầu Treo thuộc thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình thì bị lực lượng Công an tiến hành dừng xe kiểm tra. L dừng xe, bỏ chạy khoảng 50 mét thì nhảy xuống ruộng nước rồi cởi chiếc quần đùi đang mặc vứt lên bờ và định bỏ chạy tiếp thì bị lực lượng Công an khống chế, bắt giữ. Kiểm tra bên trong túi quần đùi của Hồ Văn L vừa cởi ra có 01 túi nilon màu xanh, bên trong có 55 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh; 01 tờ giấy, bên ngoài cuốn băng dính màu đen, bên trong có 05 viên nén hình tròn màu hồng; 01 túi nilon màu hồng bên ngoài có chữ “A” bên trong có 172 viên nén hình tròn màu hồng và 02 viên nén hình tròn màu xanh. Hồ Văn L khai nhận số viên nén trên là ma túy hồng phiến.

Vào lúc 12 giờ 20 phút ngày 24/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch tiến khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hồ Văn L, đã thu giữ 22 gói nilon chứa 4349 viên nén hình tròn màu hồng và 44 viên nén hình tròn màu xanh. Hồ Văn L khai nhận số viên nén nói trên là ma túy hồng phiến của L giấu với mục đích bán kiếm lời.

Về nguồn gốc số ma túy, L khai nhận mua của một người tên T ở Quảng Trị. Khoảng đầu tháng 8/2021, L có liên lạc với T và đặt vấn đề muốn mua 5000 viên ma túy hồng phiến, T đồng ý bán với giá 97.000.000 đồng, L và T thỏa thuận sau khi bán được ma túy thì L sẽ gửi tiền trả cho T. Sau đó, T gửi ma túy ra cho L và để ở chân cầu B rồi liên lạc với L để L biết và lấy ma túy. Sau khi nhận được số ma túy, L đem về nhà cất giấu tại kết sắt của gia đình với mục đích bán lại kiếm lời. Ngày 24/8/2021, khi L đang trên đường mang 235 viên ma túy được lấy ra trong số ma túy đã mua được để đi tìm người bán thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Hồ Văn L còn khai nhận, từ đầu năm 2021 đến thời điểm bị bắt, L đã bán ma túy nhiều lần cho nhiều đối tượng khác nhau. Trong đó, L chỉ xác định được đã bán ma túy cho Hồ Văn L1, Trần Văn T, Phạm Duy P cụ thể:

-Bán ma túy cho Hồ Văn L1 ở thôn B, xã H, huyện B 4 lần

+ Vào ngày 26/4/2021, tại Cầu Treo thuộc thôn B, xã H, L bán cho Hồ Văn

L1 3 (ba) viên ma túy hồng phiến với giá 200.000 đồng.

+ Ngày 30/4/2021, tại Cầu Treo thuộc thôn B, xã H, L bán cho Hồ Văn L1 04 (bốn) viên ma túy hồng phiến với giá 300.000 đồng.

+ Ngày 15/8/2021, L bán cho Hồ Văn L1 02 (hai) viên ma túy hồng phiến với giá 200.000 đồng tại Cầu Treo thuộc thôn B, xã H.

+ Ngày 23/8/2021, L bán cho Hồ Văn L1 02 (hai) viên ma túy hồng phiến với giá 150.000 đồng tại Cầu Treo thuộc thôn B, xã H.

- Bán cho Trần Văn T ở thôn K, xã H, huyện B 4 lần:

+ Vào ngày 16/6/2021, L bán cho T 05 viên ma túy hồng phiến với giá 500.000 đồng và thực hiện giao dịch mua bán ma túy ở dọc đường liên thôn B, xã H.

+ Vào ngày 01/8/2021, L bán cho T 02 viên ma túy hồng phiến với giá 200.000 đồng tại trước cổng nhà L.

+ Vào ngày 04/8/2021, L bán cho T 02 viên ma túy với giá 150.000 đồng ở dọc đường liên thôn B, xã H.

+ Vào ngày 10/8/2021, L bán cho T 02 viên ma túy hồng phiến với giá 200.000 đồng ở dọc đường liên thôn B, xã H.

- L bán cho Phạm Duy P ở thôn T, xã H, huyện B 05 viên ma túy hồng phiến với giá 500.000 đồng vào ngày 16/6/2021 ở đoạn đường trước cổng nhà L (BL17-42; 123-196).

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình đã tiến hành giám định và kết luận:

+ 232 viên nên hình tròn, dạng thuốc tân dược màu hồng (thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang) là ma túy loại Methamphetamine khối lượng 22.347 gam.

+ 4349 viên nên hình tròn, dạng thuốc tân dược màu hồng (thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của L) là ma túy loại Methamphetamine khối lượng 438,53 gam.

+ 03 viên nên hình tròn, dạng thuốc tân dược màu xanh (thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang) không phải là ma túy khối lượng 0,31 gam; 44 viên nên hình tròn, dạng thuốc tân dược màu xanh (thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của L) không phải là ma túy khối lượng 4,44 gam.

Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 117/CT - VKS - P1 ngày 29/8/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Hồ Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

- Tại phiên tòa sơ thẩm:

+ Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của

Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn L mức án 20 năm tù.

Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án và tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng thu giữ của bị cáo L do không còn giá trị sử dụng (trừ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 73F1-AAA đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước); trả lại cho bà Hoàng Thị Đ 04 điện thoại thu giữ của bà Đ và 01 chùm chìa khóa của bà Đ.

+ Bị cáo Hồ Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với các vật chứng mà cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo hầu hết đã bị hư hỏng nặng, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy vì bị cáo không có nhu cầu nhận lại.

+ Luật sư bào chữa cho bị cáo Hồ Văn L trình bày: Nhất trí tội danh như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 để giảm nhẹ cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo và người bào chữa không có ý kiến gì về hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tuy nhiên sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử, do đó Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Trong quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung của bản cáo trạng. Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 24/8/2021, Hồ Văn L thực hiện hành vi mang 232 viên ma túy hồng phiến với mục đích đi bán cho các con nghiện thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang tại địa điểm gần Cầu Treo thuộc thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Qua khám xét nơi ở của L phát hiện L còn cất giấu trong két sắt tại nhà ở 4.349 viên ma túy hồng phiến với mục đích để bán. Tổng khối lượng ma túy thu giữ của L là 460,877 gam Methamphetamine. Ngoài ra, từ đầu năm 2021 đến ngày 24/8/2021, L đã thực hiện hành vi mua bán ma túy nhiều lần với nhiều đối tượng khác nhau như Hồ Văn L1, Trần Văn T, Phạm Duy P. Tổng số ma túy L bán cho các đối tượng là 27 viên ma túy, thu về 2.400.000 đồng. Hành vi nêu trên của Hồ Văn L đã phạm vào “Tội mua trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo Hồ Văn L là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước Việt Nam về chất ma túy, làm mất trật tự trị an, gây bức xúc và hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên nhận thức và biết được chất ma túy Methamphetamine là loại gây nghiện nguy hiểm, mọi hành vi mua bán, cất giữ ma túy trái với quy định của pháp luật đều bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do ý thức coi thường, bất chấp pháp luật vì hám lợi muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên L vẫn cố tình mua ma túy về để bán. Bị cáo Hồ Văn L, có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã có thời gian chấp hành án trong trại giam nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tự cải tạo, giáo dục bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Khối lượng ma túy mà L đã mua bán tổng cộng 460,877gam ma túy loại Methamphetamine. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc, để trừng trị, giáo dục bị cáo và mang tính răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có một tiền án, nên thuộc trường hợp “Tái phạm” và đã thực hiện nhiều lần mua bán ma túy cho người khác, nên thuộc trường hợp “Phạm tội hai lần trở lên”, do đó bị áp dụng các tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, chưa có vợ con và sống một mình cùng mẹ, bị cáo không có việc làm ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Đối với các đối tượng gồm Hồ Văn L1, Trần Văn T và Phạm Duy P đã có hành vi mua ma túy của Hồ Văn L để sử dụng, tuy nhiên hành vi chưa đến mức bị xử lý hình sự. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã gửi công văn đến Công an huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình để lập hồ sơ xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật là đúng quy định.

Người đàn ông tên T ở Quảng Trị đã bán ma túy cho Hồ Văn L vào khoảng giữa tháng 8/2021, L khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, T thường xuyên thay đổi số điện thoại để liên lạc, nên không đủ cơ sở để xác minh làm rõ, xử lý.

Đối với bà Hoàng Thị Đ (mẹ đẻ của Hồ Văn L). Quá trình điều tra xác định bà Đ không biết và không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Hồ Văn L nên không xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã thu giữ các vật chứng gồm: 4.581 viên nén màu hồng và 47 viên nén màu xanh, sau giám định đã được niêm phong trong 01 (một) thùng cát tông được niêm phong, dán kín bằng giấy trắng, có số: 1109/GĐ-PC09 “Mẫu ký hiệu A1 và A2” của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình; trong 01 (một) hộp cát tông được niêm phong dán kín, có số: 1110/GĐ-PC09 “Mẫu ký hiệu A1 và A2” của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và trong 01 (một) phong bì

thư được niêm phong, dán kín, trên có ghi 1109/GĐPC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình.

Và một số vật chứng thu giữ của bị cáo L gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, loại máy cảm ứng, số IMEI: 353317/09/041308/0, số IMEI: 353318/09/041308/8, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) ốp nhựa màu nâu trắng bọc điện thoại; 01 (một) điện thoại di động Iphone6 Plus, màu hồng, có số seri: FCDRH6XPGRX5, máy bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG Galaxy A9s, màu xanh, mặt lưng bị vỡ, đã qua sử dụng (máy không lên nguồn không kiểm tra được số seri, số máy); 01 (một) điện thoại di động OPPO, màu đen, bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng (máy không lên nguồn không kiểm tra được số seri, số máy); 01 (một) điện thoại di động HONOR, màu trắng, bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng (máy không lên nguồn không kiểm tra được số seri, số máy); 01 (một) điện thoại di động Iphone, màu đen, Model No: A1241 FCC ID: BCG A1241 IC ID 579C - A1241, bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng; 01 (một) đồng hồ bằng kim loại, màu vàng, nhãn hiệu FNGEEN, đã qua sử dụng; 01 (một) đồng hồ bằng kim loại, màu trắng, dây đeo màu nâu bằng nhựa, đã qua sử dụng; 01 (một) dây kim loại màu trắng, hai đầu dây có hình đầu rồng, dài 58cm; 01 (một) quần đùi màu đen, mác quần có ký hiệu FASVIN, dính bùn đất; 01 (một) mũ phớt màu đen, có ký hiệu ADIDAS, nửa vành sau của mũ có lỗ tròn; 02 (hai) chiếc dép tông màu đen, loại dép nam, mỗi chiếc dép có ký hiệu “VT”, “VienThong”, quai dép có hai đường sọc vàng và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu EXCITER, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 73F1-108.17, xe đã qua sử dụng.

Vật chứng thu giữ của bà Đ: 01 (một) chùm chìa khóa trong đó: 01 (một) chìa khóa dạng 04 (bốn) châu; 01 (một) chìa khóa đầu tròn có mã số 60390, 01 (một) chìa khóa đầu dẹt trên mặt có in dãy số 219; 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG J4t, màu đồng, có số IMEI: 351590/10/152752/6, bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG, màu hồng, có số IMEI: 352987/10/119126/2, bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động OPPO, màu đen, đã qua sử dụng (máy khóa màn hình không kiểm tra được số seri, số máy); 01 (một) điện thoại di động OPPO, màu vàng đồng, đã qua sử dụng (máy không lên nguồn không kiểm tra được số seri, số máy);

Xét thấy: Đối với số ma túy là tang vật của vụ án cần được tịch thu tiêu hủy. Đối với các vật chứng thu giữ của bị cáo L đều là tài sản riêng của bị cáo, bị cáo đã sử dụng trong quá trình mua, bán ma túy, hiện đã hư hỏng; các điện thoại đã bị vỡ, mất nguồn, các tài sản trên hiện không còn giá trị sử dụng, trong đó các tài sản có liên quan đến tội phạm cần tịch thu tiêu hủy; đối với tài sản không liên quan đến tội phạm lẽ ra phải trả lại cho bị cáo (quần đùi, mũ, ...). Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo không có nhu cầu nhận lại và đề nghị tiêu hủy nên cũng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 73F1- AAA, do L mua lại của chị Nguyễn Thị Thu L để sử dụng, đây là phương tiện phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước. Đối với các vật chứng thu giữ của bà Đ (04 chiếc điện

thoại, 01 chùm chìa khóa kết sắt của bà Đ) do không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bà Đ.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ trong kết sắt tại nhà bị cáo số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 157.000.000 đồng. Quá trình điều tra làm rõ số tiền trên là của bà Hoàng Thị Đ (mẹ bị cáo L) tích lũy mà có; số tiền này không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã trả lại cho bà Đ trong quá trình điều tra. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xử lý.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Hồ Văn L: 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 24 tháng 8 năm 2021).

Tuyên bố tiếp tục duy trì Quyết định tạm giam số: 78/2022/HSST-QĐTG ngày 05/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đối với bị cáo Hồ Văn L cho đến khi có quyết định khác thay thế để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

+ Toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án đã được niêm phong như sau: 01 (một) thùng cát tông được niêm phong, dán kín bằng giấy trắng, có số: 1109/GĐ-PC09 “Mẫu ký hiệu A1 và A2” của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình; 01 (một) hộp cát tông được niêm phong dán kín, có số: 1110/GĐ-PC09 “Mẫu ký hiệu A1 và A2” của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình; 01 (một) phong bì thư được niêm phong, dán kín, trên có ghi 1109/GĐPC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, loại máy cảm ứng, số IMEI: 353317/09/041308/0, số IMEI: 353318/09/041308/8, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

+ 01 (một) ốp nhựa màu nâu trắng bọc điện thoại;

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone6 Plus, màu hồng, có số seri: FCDRH6XPGRX5, máy bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG Galaxy A9s, màu xanh, mặt lưng bị

vỡ, đã qua sử dụng (máy không lên nguồn không kiểm tra được số seri, số máy);
+ 01 (một) điện thoại di động OPPO, màu đen, bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng (máy không lên nguồn không kiểm tra được số seri, số máy);
+ 01 (một) điện thoại di động HONOR, màu trắng, bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng (máy không lên nguồn không kiểm tra được số seri, số máy);
+ 01 (một) điện thoại di động Iphone, màu đen, Model No: A1241 FCC ID: BCG A1241 IC ID 579C – A1241, bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng;
+ 01 (một) đồng hồ bằng kim loại, màu vàng, nhãn hiệu FNGEEN, đã qua sử dụng;
+ 01 (một) đồng hồ bằng kim loại, màu trắng, dây đeo màu nâu bằng nhựa, đã qua sử dụng;
+ 01 (một) dây kim loại màu trắng, hai đầu dây có hình đầu rồng, dài 58cm;
+ 01 (một) quần đùi màu đen, mác quần có ký hiệu FASVIN, đính bunn đất;
+ 01 mũ phớt màu đen, có ký hiệu ADIDAS, nửa vành sau của mũ có lỗ tròn;
+ 02 (hai) chiếc dép tông màu đen, loại dép nam, mỗi chiếc dép có ký hiệu “VT”, “VienThong”, quai dép có hai đường sọc vàng.

3.2. Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu EXCITER, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 73F1-AAA, xe đã qua sử dụng.

3.3 Trả lại cho bà Hoàng Thị Đ:

+ 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG J4t, màu đồng, có số IMEI: 351590/10/152752/6, bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng;
+ 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG, màu hồng, có số IMEI: 352987/10/119126/2, bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng;
+ 01 (một) điện thoại di động OPPO, màu đen, đã qua sử dụng (máy khóa màn hình không kiểm tra được số seri, số máy);
+ 01 (một) điện thoại di động OPPO, màu vàng đồng, đã qua sử dụng (máy không lên nguồn không kiểm tra được số seri, số máy);
+ 01 (một) chùm chìa khóa trong đó: 01 (một) chìa khóa dạng 04 (bốn) châu, 01 (một) chìa khóa đầu tròn có mã số 60390, 01 (một) chìa khóa đầu dẹt trên mặt có in dãy số 219.

Số vật chứng trên hiện có tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình, có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Phòng Cảnh sát THAHS và HTTP Công an tỉnh Quảng Bình với Cục THADS tỉnh Quảng Bình ngày 13/9/2022.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hồ Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/9/2022. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15

ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- PV 27 Công an tỉnh Quảng Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo L;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Toà HS; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Hữu Sỹ